TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Bản án số: 22 /2017/DS-ST
Ngày 23 tháng 8 năm 2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
N□ ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Lê Thanh Trà**
- Các Hội thẩm nhân dân:
  1. Bà **Lê Thị Hoàng Thương**
  2. Bà **Lê Thị Trúc Linh**

- Th- ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 40/2017/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản " theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 60/2017/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2017/ QĐST – HPT ngày 26/7/2017 giữa các đ- ơng sự:

***** ***Nguyên đơn:*** Bà C và bà V
Cùng trú tại : Thôn A, xã H1, huyện H, thành phố Đà Nẵng
Người đại diện theo ủy của nguyên đơn : Bà Nguyễn Thị T; Địa chỉ : đường N, phường Q, quận S, thành phố Đà Nẵng theo văn bản ủy quyền ngày 30/4/2017.

*** Bị đơn:** Bà Trần Thị H2
Địa chỉ : Thôn A, xã H1, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Bà Nguyễn Thị T người được bà C và bà V ủy quyền trình bày** :

Vào ngày 24/01/2014 bà C và bà V có cho bà Trần Thị H2 mượn số tiền là 35.000.000 đồng để làm ăn và hẹn từ tháng 02 đến tháng 05 âm lịch sẽ trả. Đến hẹn trả nợ, nhưng bà Trần Thị H2 không trả nợ, cố tình chây ỳ và có thái độ thách thức. Nay tôi thay mặt bà C và bà V yêu cầu bà Trần Thị H2 phải trả số tiền 35.000.000 đồng cho bà C, bà V. Trong đó trả cho bà C 20.000.000 đồng và bà V 15.000.000 đồng.

*** Tại phiên tòa bà Trần Thị H2 vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trìnhgiải quyết vụ án, bị đơn bà Trần Thị H2 có khai:**

Vào 24.01.2014, tôi đi làm giấy tờ đất cho gia đình ông Q thửa đất gần 1000m^2, tôi làm ra bộ hồ sơ ba lá, người đứng tên là ông Nguyễn X. Trong lúc đó chi phí số tiền hết 35.000.000 đồng y. Bản thân ông Q đưa tôi 30.000.000 đồng để chi phí ăn uống, làm sổ và bà C (em ruột ông Q) có đưa tôi 5.000.000 đồng. Thời gian đó quá lâu chỉ đóng thuế, ra sổ nhưng lúc đó đang ngưng làm sổ 06 tháng thì gia đình anh Q đòi số tiền lại. Tôi có điện đến địa chính lấy số tiền cho ông Q nhưng họ nói tiền ăn nhậu tiền đâu mà trả, muốn trả thì đem bộ hồ sơ lên tôi hủy rồi tôi sẽ trả số tiền cho chị. Trong thời gian đó là gần Tết, đúng ngày 25 Tết âm lịch, tôi có qua nhà anh Q có nói thông cảm cho tôi, đưa bộ hồ sơ để tôi đi làm lại nhưng anh Q nói làm tốn tiền thôi không làm nữa. Tôi có nói chỉ đóng thuế mà lấy sổ thôi, anh không tốn tiền nữa. Bên này là vợ ông Q với bà C chửi bới, nói tôi lừa đảo, xiết xe không cho tôi ra khỏi nhà. Buộc bản thân tôi lúc đó sợ bị đánh nên dưới sự ép buộc tôi phải viết một tờ giấy tay là vay nợ bà C 35.000.000 đồng mới ra khỏi nhà được. Ra Tết bà C có kêu giang hồ tới nhà tôi có chồng tôi ở nhà, điện cho tôi, khi tôi về thì bà C về rồi. Qua 03 tháng sau, bà C qua nhà tôi đòi nợ, la làng xóm nói tôi là cướp giật của bà 35.000.000 đồng. Tôi nói là nếu bà C muốn lấy lại tiền thì đem bộ hồ sơ ba lá cho tôi thì tôi trả lại tiền. Nhiều lần gặp ngoài đường bà C cấu xé tôi nhưng tôi một hai đòi lại bộ hồ sơ mới trả lại tiền. Nay tôi yêu cầu Tòa án buộc bà C, bà V trả lại bộ hồ sơ ba lá cho tôi thì tôi sẽ trả lại số tiền 35.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn khởi kiện của bà C và bà V nộp tại Tòa án là đúng quy định Điều 28; Điều 36 và Điều 189 của BLTTDS.

Đối với bà Trần Thị H2 mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, nhưng bà Hạnh vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. HĐXX áp dung Điều 227 của BLTTDS xét xử vắng mặt bà Trần Thị H2

[2]Về nội dung:

Vào ngày 24/01/2014, giữa bà C, bà V và bà Trần Thị H2 có viết giấy nợ, nội dung giấy nợ tiền là bà Trần Thị H2 có nợ của bà C và bà V số tiền là 35.000.000 đồng; thời gian trả nợ là từ tháng 02 đến tháng 05 âm lịch năm 2014. Khi đến hẹn trả nợ, bà C và bà V nhiều lần yêu cầu bà Trần Thị H2 trả nợ. Bà Trần Thị H2 vẫn cố tình không trả nợ đúng hẹn, như vậy bà Trần Thị H2 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Căn cứ vào giấy nợ tiền viết ngày 24/01/2014 cho thấy giữa bà Trần Thị H2 và các bà C, V có quan hệ vay mượn tiền, có viết giấy nợ và thời gian trả nợ. Khi đến hạn trả nợ, bà Trần Thị H2 đã không thực nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong giấy nợ tiền. Vì vậy, bà Trần Thị H2 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà C, bà V. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền đề tòa án buộc bà Trần Thị H2 phải trả nợ cho bà C, bà V với số tiền là 35.000.000 đồng, trong đó trả cho bà C số tiền 20.000.000 đồng, bà V số tiền là 15.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. HĐXX căn cứ vào các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự chấp nhận đơn khởi kiện của bà C và bà V là phù hợp.

Đối với yêu cầu của bà Trần Thị H2 thì thấy, bà Trần Thị H2 yêu cầu khi nào bà C và bà V trả lại hồ sơ ba lá cho bà thì bà Trần Thị H2 thì mới trả nợ cho bà C và

bà V. Đây là quan hệ khác và bà Trần Thị H2 cũng vắng mặt tại phiên tòa. HĐXX xét thấy không có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị H2

Án phí DSSS do đơn khởi kiện của bà C, bà V được chấp nhận, nên bà H phải chịu theo quy định của pháp luật

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà C và bà V.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của BLDS, Khoản 2 Điều 227 của BLTTDS

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của bà C và bà V đối với bà Trần Thị H2

Xử: Buộc bà Trần Thị H2 phải trả cho bà C, bà V số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng chẵn). Trong đó: Trả cho bà C 20.000.000 đồng và bà V 15.000.000 đồng

2. Án phí DSST 1.750.000 đồng bà Trần Thị H2 phải chịu

Hoàn trả cho bà C và bà V 875.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 6590 ngày 16/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, thành phố Đà Nẵng

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết công khai.

Tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- VKS nhân dân huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. Hội Đồng xét xử
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thanh Trà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ VANG
THÀNH PHỐ. ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN HỘI Ý

Vào hồi 10giờ 30, ngày 10 tháng 3 năm 2017, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng với thành phần HĐXX gồm có

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thanh Trà**

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Trần Sỹ**

+ Bà **Lê Thị Phước Oanh**

Đã tiến hội ý đối với vụ án dân sự thụ lý số 91/2016/TLST – DS ngày 21/10/2016 giữa:

* **Nguyên đơn**: Bà **Hồ Thị Tri**, sinh năm: 1926

Trú tại: Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông **Hồ Bông (Hồ Phượng)**, sinh năm: 1950

Trú tại: Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- Bà Đoàn Thị Tứ, sinh năm: 1965

Trú tại: Thôn Phú Thượng, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

-Bà Lê Thị Sinh, sinh năm: 1954

Trú tại: Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

* **Người làm chứng**:

- Bà Nguyễn Thị Đã, sinh năm: 1964

- Bà Đặng Thị Thu Hồng, sinh năm: 1991

Cùng trú tại: Thôn Xuân Phú, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ VÀ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

- **Ý kiến của ông Trần Sỹ**: Tại phiên tòa ngày hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quan trọng là bà Đoàn Thị Tứ vắng mặt. Đề nghị hoãn phiên tòa

- **Ý kiến của bà Lê Thị Hoàng Thương**: Thống nhất với ý kiến của ông Trần Sỹ

- **Ý kiến của ông Lê Thanh Trà**: Thống nhất ý kiến của hai vị hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THỐNG NHẤT XỬ NHƯ SAU:

1/Hoãn phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 91/2016/TLST – DS ngày 12/10/2016

2/Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án sẽ được ấn định như sau: Vụ án trên được đưa ra xét xử vào lúc 08 giờ 00 ngày 04 tháng 4 năm 2017

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Sỹ **Lê Thị Phước Oanh** **Lê Thanh Trà**